

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 05/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 13-01-2022

*“về việc tranh chấp
Hôn nhân và gia đình”*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Chân Nhân

Các hội thẩm nhân dân: Bà Phan Kim Hoa – Bà Nguyễn Thị Xuân Oanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Mai Hoa-Thư ký tòa án nhân dân thành phố V.

- Đại diện VKSND Thành phố V tham gia phiên tòa: Bà Đậu Thị Hoài –
Chức vụ: kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 13 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố V mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 290/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2021 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/QĐXXST-HNGĐ ngày 09/12/2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 78 ngày 28/12/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Minh T, sinh năm 1994

Nơi ĐKNKTT: Khối 4, phường T1, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Minh T2, sinh năm 1989

Nơi ĐKNKTT: Khối 4, phường T1, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 30/9/2021, bản tự khai và những lời trình bày của chị Đỗ Minh T thì: Chị và anh Nguyễn Minh T2 đến với nhau trên cơ sở tình yêu tự nguyện, có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn vào ngày 24/02/2015 tại UBND phường T1, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, anh T2 thiếu tôn trọng chị dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, xích mích. Đến năm 2018 do vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng nên chị T và anh T2 sống ly thân nhau. Chị cũng đã nhiều lần tạo điều kiện để anh T2 thay đổi sửa sai nhưng không được, tình cảm vợ chồng mất

mát dần. Nay mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể hàn gắn được, chị thấy tình cảm vợ chồng thật sự không còn nên có nguyện vọng xin ly hôn anh T2 để ổn định cuộc sống. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 05/6/2015 và Nguyễn Minh V1, sinh ngày 24/11/2017. Nay ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả hai con chung và không yêu cầu anh T2 phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Toà án đã niêm yết thông báo thụ lý, giấy triệu tập, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần nhưng anh Nguyễn Minh T2 vẫn cố tình vắng mặt không có lý do nên Tòa án không tiến hành lấy lời khai và hòa giải được.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố V phát biểu ý kiến: Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, thẩm phán đã tuân thủ đúng các quy định tại điều 48 BLTTDS; việc thụ lý và giải quyết đúng vụ án đúng quy định tại điều 28, điều 35 BLTTDS; xác định đúng tư cách đương sự, thời hạn chuẩn bị xét xử đảm bảo đúng quy định. Hội đồng xét xử cũng đã tuân thủ đúng các quy định của BLTTDS.

- Về việc giải quyết vụ án: Cho chị T được ly hôn anh Nguyễn Minh T2. Giao 02 con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T2 do chị T không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; lời trình bày của đương sự được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án về tranh chấp hôn nhân và gia đình, bị đơn là anh Nguyễn Minh T2 có hộ khẩu thường trú tại khối 4, phường T1, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Vì vậy Tòa án nhân dân thành phố V thụ lý và giải quyết vụ án đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã phối hợp với chính quyền địa phương niêm yết thông báo thụ lý, giấy triệu tập, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng anh T2 vắng mặt. Qua xác minh tại ông Nguyễn Văn An là bố đẻ của anh T2 thì do tính chất công việc không ổn định nên anh thường xuyên đi làm ăn ở xa. Tuy nhiên anh có biết việc chị T xin ly hôn nhưng không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án và không có ý kiến gì. Xét đây là lần thứ hai mở phiên tòa nhưng anh vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy

đây là trường hợp bị đơn cố tình trốn tránh nên áp dụng điều 227 BLTTDS để xét xử vắng mặt anh T2.

[2] Về nội dung: Qua đơn khởi kiện và các lời tự khai của chị Đỗ Minh T thì thấy rằng: Chị T kết hôn với anh Nguyễn Minh T2 vào ngày 24 tháng 02 năm 2015. Hôn nhân dựa trên cơ sở tìm hiểu, tự nguyện và có đăng ký tại UBND phường T1, thành phố V, tỉnh Nghệ An nên hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là hai người không hợp tính tình, bất đồng về quan điểm sống, anh T2 thiếu tôn trọng chị dẫn đến tình cảm vợ chồng mất mát dần. Hiện tại vợ chồng đã sống ly thân nhau. Tại phiên toà hôm nay chị T xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn. Tòa án đã kiên trì phân tích hậu quả của việc ly hôn nhưng chị T vẫn kiên quyết xin ly hôn. Anh T2 cũng biết việc chị T xin ly hôn nhưng không chấp hành theo giấy triệu tập Tòa án đã niêm yết và không có ý kiến gì chứng tỏ anh không có thiện chí mong muốn vợ chồng đoàn tụ. Xét thấy vợ chồng chị T, anh T2 ly thân đã lâu, anh T2 cũng thường xuyên vắng nhà. Như vậy thấy tình cảm vợ chồng thật sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần cho chị T ly hôn với anh T2 là phù hợp.

-Về con: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 05/6/2015 và Nguyễn Minh V1, sinh ngày 24/11/2017, hiện hai con đang ở cùng với chị T. Nay ly hôn chị T có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng hai con chung, anh T2 vắng mặt nên không có ý kiến gì. Xét việc giao con chưa thành niên cho ai nuôi dưỡng là cần căn cứ điều kiện phát triển về mọi mặt. Vì vậy, giao hai con chung cho chị T nuôi dưỡng là phù hợp. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T2 do chị T không yêu cầu.

Anh T2 có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

- Về tài sản: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh T2 vắng mặt và không có ý kiến gì nên Tòa án không xem xét.

[3] Về án phí: Chị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điều 39; điều 207; điều 227; khoản 4 điều 147; điều 271 BLTTDS; khoản 5

điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử : - **Về tình cảm**: Cho chị Đỗ Minh T được ly hôn anh Nguyễn Minh T2.

- **Về con** : Giao cho chị Đỗ Minh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng hai con chung là Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 05/6/2015 và Nguyễn Minh V1, sinh ngày 24/11/2017 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T2 do chị T không yêu cầu.

Anh T2 có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

- **Về án phí**: Chị Đỗ Minh T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn nhưng được khấu trừ 300.000 đồng dự phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố V theo BL số 0009554 ngày 05/10/2021.

Chị T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T2 có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND TP V
- Chi cục THADS TPV
- Các đương sự
- UBND P.T1, TP.V
- T.Nghệ An)
- (theo giấy đăng ký kết hôn
- Số 28 ngày 24 tháng 02 năm 2015)
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Chân Nhân